TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HS-ST
Ngày: 22 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Nga

Bà H ‘Rum Niê

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quang V**, sinh năm 1966, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Chăn nuôi cá; trình độ học vấn: 08/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K (đã chết) và bà Vũ Thị N (đã chết); bị cáo có vợ Vũ Thị H, sinh năm 1968; có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2024 đến ngày 21/02/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh - có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1979; địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Ông Kiêm Thanh G, sinh năm 1986; địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

2. Bà Vũ Thị H, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/5/2024, Vũ Quang V đang làm phân đạm cá tại khu vực hồ E, thuộc thôn H, xã H, huyện K thì nhận được điện thoại của ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1979, trú tại buôn K, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) hỏi mượn bình ắc quy, trong lúc nói chuyện điện thoại giữa ông S và V xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, sau đó hai bên thách thức đánh nhau. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47M1-267.71, mang theo 01 cây đinh năm bằng kim loại dài 1,32m, trong đó phần cán dài 104,5cm, phần lưỡi có kích thước (27x17,5)cm (thường dùng để đào phân đạm cá) đến Trạm điều tiết nước đập hồ E thì thấy ông S đang cầm 01 con dao dài 47,9cm, lưỡi bằng kim loại dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 13,4cm trên tay, V điều khiển xe đi đến thì ông S đi ra dùng chân đạp làm đỗ xe máy và V ngã xuống đất, ông S cầm dao giơ lên chém thì V giơ tay lên đỡ được. V cầm cây đinh năm đứng dậy, đập từ trên xuống dưới trúng vào đầu ông S, thấy ông S cầm dao định chém lại nên Vĩnh quơ cây đỉnh ba theo hướng ngược lại làm con dao trên tay của ông S rơi xuống đất. Lúc này anh Kiêm Thanh G (sinh năm 1986, trú tại buôn K, xã C, huyện C), đang lái thuyền để thắp đèn vó đánh cá, tại khu vực lòng hồ E nghe tiếng cãi nhau nên chạy đến, thấy ông S và V đang giằng co nhau cây đinh năm, chiếc xe mô tô nằm dưới đất giữa ông S và V, anh G đến can ngăn, giằng co cây đinh năm. Sau đó bà Vũ Thị H (sinh năm 1968, trú tại thôn H, xã H, huyện K là vợ của V) chạy đến, thấy con dao dưới đất đã nhặt lên. Anh G nói V đưa cây đinh ba cho bà H, Vĩnh buông cây đỉnh ba, anh G lấy được cây đinh ba và đưa cho bà H đem về. Ông S bị thương tích và chảy máu ở trên đầu nên được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, V bị thương ở tay trái nhưng tự chữa trị tại nhà, đến ngày 26/5/2024 thì đến Bệnh viện Đ để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 525/KLTTCT-PY ngày 04/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận đối với Nguyễn Văn S: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn S là 19%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Nguyễn Văn S là Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo giữa trán hơi lệch trái, bờ nham nhở, tỷ lệ 4%; gây lún xương sọ vùng trán, tỷ lệ 16%. Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo giữa trán hơi lệch trái, bờ nham nhở; gãy lún xương sọ vùng trán là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng, có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Tại công văn số 289/CV-TTPY ngày 30/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ về việc phúc đáp công văn số 179/CV-ĐTTH ngày 24/9/2024 của CQCSĐT Công an huyện K đối với thương tích của Nguyễn Văn S tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 525/KLTTCT-PY ngày 04/7/2024 là: Các thương tích của Nguyễn Văn S gồm (Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo giữa trán, hơi lệch trái, bờ nham nhở; gãy lún xương sọ vùng trán). Các thương tích này nếu không được cấp cứu, điều trị kịp thời cũng khó có khả năng dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 30/KLVGTT-PY ngày

09/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Mẫu vật gửi giám định là cây kim loại (cây đinh năm) cứng, cán kim loại cứng, có hai phần (phần lưỡi và phần cán...) được Cơ quan CSĐT Công an huyện K gửi đến Trung tâm pháp y tỉnh Đ để giám định là vật mang tính chất hỗn hợp (vật nhọn; vật tày, cứng; vật tày cứng có cạnh) thì có khả năng gây ra được thương tích: Vết thương (vùng đỉnh trán khoảng 4cm) để lại sẹo nằm hơi chéo giữa trán hơi lệch trái, bờ nham nhở; gây lún xương sọ vùng trán như trên cơ thể của ông Nguyễn Văn S. Qua nghiên cứu về đặc điểm, tính chất của mẫu vật gửi đến giám định (cây kim loại) và đặc điểm thương tích của ông Nguyễn Văn S thì phần cạnh bên (rộng 4cm) của phần đuôi cây kim loại (miếng cây kim loại cứng hình chữ nhật dài 17,5cm, rộng 4cm, dày 4mm) là phù hợp nhất để gây nên thương tích tại vùng đầu ông Nguyễn Văn S.

* Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý đồ vật, tài liệu:

- Ngày 19/5/2024, ông Nguyễn Văn S giao nộp 01 con dao dài 47,9cm, lưỡi bằng kim loại dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 13,4cm.

- Ngày 19/5/2024, Vũ Quang V giao nộp 01 cây đinh năm bằng kim loại dài 1,32m, trong đó phần cán dài 104,5cm, phần lưỡi có kích thước (27x17,5)cm.

- Ngày 23/9/2024, Vũ Quang V giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, biển kiểm sóat 47M1-267.71, số máy VDMD1000033258XM, số khung VDMLCG014DM023758XM, số loại 100, màu sơn Nâu, dung tích xi lanh 97cm³.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSĐL–P2 ngày 01/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Vũ Quang V về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Bản cáo trạng số: 48/CT-VKSĐL–P2 ngày 01/4/2025. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Quang V** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Vũ Quang V** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Chấp nhận việc bị cáo **Vũ Quang V** đã bồi thường cho người bị hại 50.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 cây đinh năm;

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước : 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, biển kiểm sóat 47M1-267.71, số máy VDMD1000033258XM, số khung VDMLCG014DM023758XM, số loại 100, màu sơn Nâu, dung tích xi lanh 97cm³.

(có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2025).

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức xem thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, vào khoảng 16 giờ ngày 07/5/2024, tại khu vực hồ E thuộc thôn H, xã H, huyện K, giữa Vũ Quang V và Nguyễn Văn S xảy ra mâu thuẫn thách thức đánh nhau. V cầm 01 cây đinh năm bằng kim loại dài 1,32m, trong đó phần cán dài 104,5cm, phần lưỡi có kích thước (27x17,5)cm đến trạm điều tiết nước của hồ E thì bị ông S đạp ngã và sử dụng dao chém nên V đã giơ cây đinh năm đập vào đầu ông S thì được mọi người can ngăn. Hậu quả ông S bị tổn thương cơ thể 19%. Mặc dù bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tác động vào vùng đầu của bị hại, nhưng theo kết luận của Trung tâm pháp y tỉnh Đ thì các thương tích của bị hại nếu không được cấp cứu điều trị kịp thời cũng khó có khả năng dẫn đến tử vong. Do vậy, hành vi của bị cáo Vũ Quang V đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11%, nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tổn cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

……"

[3] Xét tính chất vụ án là nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý và được pháp luật quan tâm bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, bị cáo được bị hại viết đơn bãi nại, bị cáo có bố là thương binh tham gia kháng chiến chống Pháp; người bị hại cũng có một phần lỗi vì đã có hành vi dùng chân đạp làm xe và bị cáo Vĩnh N1 và dùng dao định chém bị cáo Vĩnh trước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước ta.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường 50.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đủ, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần công nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 47,9cm, lưỡi bằng kim loại dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 13,4cm; 01 cây đinh năm bằng kim loại dài 1,32m, trong đó phần cán dài 104,5cm, phần lưỡi có kích thước (27x17,5)cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, biển kiểm sóat 47M1-267.71, số máy VDMD1000033258XM, số khung VDMLCG014DM023758XM, số loại 100, màu sơn Nâu, dung tích xi lanh 97cm³.

(Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2025).

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn S sử dụng dao đánh nhau với bị cáo V nhưng không gây thương tích gì nên CQCSĐT Công an tỉnh Đ không đề cập xử lý về hình sự là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Quang V phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Quang V** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Vũ Quang V 02 (hai) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Quang V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận việc bị cáo Vũ Quang V và bị hại thỏa thuận bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 47,9cm, lưỡi bằng kim loại dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 13,4cm; 01 cây đinh năm bằng kim loại dài 1,32m, trong đó phần cán dài 104,5cm, phần lưỡi có kích thước (27x17,5)cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, biển kiểm soát 47M1-267.71, số máy VDMD1000033258XM, số khung VDMLCG014DM023758XM, số loại 100, màu sơn Nâu, dung tích xi lanh 97cm³.

(Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2025).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh ĐắkLắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh ĐắkLắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Bị cáo;
- UBND xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc;
- .....;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quốc Hà